

Bản án số: 356/2022/HS-PT

Ngày: 23 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Nguyễn Văn Tửu

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Văn T do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Ngọc H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo bị kháng cáo: **Bùi Văn T**, sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T3, sinh năm 1966 và bà Dương Thị N, sinh năm 1964; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-7-2021; (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Chị Lý Ngọc H1, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 10, Khu 5, thị trấn T4, huyện T5, tỉnh Đồng Nai; (có mặt)

(Bản án sơ thẩm còn có đại diện hợp pháp cho bị hại, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Bùi Văn T kết hôn với chị Trần Thị H và có 02 con chung. Quá trình chung sống giữa T và chị H thường xuyên mâu thuẫn nên đến tháng 5-2020 thì ly hôn. Sau đó chị H đi làm tại Tp. Hồ Chí Minh gặp, quen và có quan hệ tình cảm với anh Linh Lập S. Đến tháng 6-2021, chị H dẫn anh S về giới thiệu với gia đình bà Triệu Thị M (mẹ chị H) ở Thôn 2, xã T6, huyện Đ, dự định sẽ tổ chức kết hôn với nhau. Lúc này do tình hình dịch bệnh Covid-19 trong khu vực đang bùng phát nên chị H và anh S chưa quay trở lại Tp. Hồ Chí Minh để làm việc.

Chiều ngày 06-7-2021, chị H gọi điện cho chị Bùi Thị L thì biết được việc Bùi Văn T mới phát dọn cỏ ở ngôi nhà trên diện tích đất chung của T và chị H ở trước đây tại thôn 3, xã T6, huyện Đ (khi ly hôn hai người chưa chia tài sản). Khoảng 19 giờ ngày 07-7-2021, chị H nhắn tin cho T với nội dung “*chồng tao bảo tao cảm ơn mày đã vào nhà phát cỏ cho nhà tao, cảm ơn thằng chó mày nhiều nhé*”. Đến 22 giờ cùng ngày, sau khi đã uống rượu, thì T mới đọc tin nhắn và nhắn lại cho chị H, rồi hai người nhắn tin qua lại có nội dung thách thức, chửi nhau, chị H nhắn tin chửi bố mẹ T, còn T nhắn lại nói sẽ xuống nhà chửi bà M. Sau đó, H nói cho bà M biết việc T sắp đến nhà.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, Bùi Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P1-9729 đến nhà bà Triệu Thị M (trên xe có 01 chiếc kéo dài 23,5cm, do trước đó T đi câu cá nên mang theo). Đến nơi T để xe ở dưới lề đường rồi cầm kéo đi vào trong sân trước cửa chính, nhìn thấy chị H, Sinh và bà M đang ở trong phòng khách. T yêu cầu chị H ra ngoài sân nói chuyện nhưng chị H không ra, anh S thấy vậy chửi T, thì T nói “*thằng kia mày biết gì mà xía vào*”, anh S nói “*giờ nó là vợ tao rồi, mày muốn gì vào đây*”. anh S vào nhà bếp lấy 01 con dao dài 49cm và đi ra đòi đánh T nhưng được bà M và chị H can ngăn. T đi ra khu vực để xe mô tô, đặt chiếc kéo lên xe rồi lấy điện thoại di động dự tính sẽ gọi người đến đánh anh S. Khi T đi ra thì anh S đập cửa nhà bếp cầm dao chạy theo đến nơi T đang đứng, tay phải cầm dao chém theo hướng từ trên xuống, T đưa tay lên đỡ làm điện thoại rơi xuống đất. T dùng tay trái đẩy người anh S ra rồi tay phải lấy chiếc kéo cầm phần cán đâm nhiều nhát về phía vùng ngực của

anh S, trong tư thế đứng gần đối diện nhau, cách khoảng gần 01m, trong đó có 02 nhát trúng vào vùng ngực. anh S tiếp tục vung dao chém trúng vùng cổ trái của T. Sau đó, T và anh S vật nhau ngã xuống đất. bà M, chị H chạy đến can ngăn và giữ T lại, anh S cầm dao đi vào nhà. chị H đi theo thấy anh S bị chảy máu nên gọi điện cho anh Đỗ Quốc C đến để đưa anh S đi cấp cứu. Sau đó, H đi xuống khu vực lề đường cùng bà M giữ T lại, T ném chiếc kéo xuống khu vực gần đó. Lúc này anh C điều khiển xe mô tô đến thấy vậy cầm dao dài 30,2cm (mang đi trước đó), chém từ trên xuống khiến T bị thương ở lòng bàn tay trái. Bị đánh T xô anh C và bỏ chạy, rồi anh C và chị H chở anh S đi cấp cứu nhưng anh S đã chết trước lúc đưa đến T tâm Y tế huyện Đ nên trình báo chính quyền địa phương. Sau khi T bỏ đi về nhà thì bị lực lượng Công an triệu tập làm việc và bắt giữ đã khai nhận nội dung sự việc.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 216 ngày 08-7-2021 của T tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Bùi Văn T có 02 vết thương phần mềm vùng ngực trái và lòng bàn tay trái, kích thước T bình và nhỏ, tỷ lệ 03%. Công văn số 10 ngày 13-8-2021 của T tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông xác định vết thương vùng ngực trái tỷ lệ 02%; vết thương lòng bàn tay trái tỷ lệ 01%.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 65 ngày 20-7-2021 của T tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Linh Lập S là suy tuần hoàn cấp do vết thương thủng tim, phổi/đa vết thương. Vật gây ra vết thương vùng ngực và 1/3 trên cánh tay trái là vật có dạng đầu nhọn, bản rộng khoảng 3,5cm, bề ngang hai bên của đầu hung khí có cạnh nhỏ gần đối xứng với nhau.

Kết luận giám định số 997 ngày 06-9-2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng kết luận: Trên chiếc kéo ghi thu ở hiện trường có máu của anh Linh Lập S, không có máu của Bùi Văn T.

Cáo trạng số: 59/CT-VKSĐN-P2 ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 (*Chín*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08-7-2021.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 591 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Văn T phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 204.300.000đ (*Hai trăm linh tư triệu ba trăm nghìn đồng*), được trừ số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 199.300.000đ (*Một trăm chín mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng*), người nhận là bà Nguyễn Thị L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định

Ngày 06/12/2021 bị cáo Bùi Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù. Ngày 02/01/2022, bị cáo có đơn xin rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định đình chỉ phúc thẩm đối với phần kháng cáo đã rút số 13/2022/QĐPT ngày 24/3/2022.

Ngày 06/12/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lý Ngọc H1 có đơn kháng cáo yêu cầu bị cáo Bùi Văn T cấp dưỡng cho cháu Lý Ngọc A, là con chung của chị với bị hại Linh Lập S với số tiền 300 triệu đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau:

Tại Tòa án cấp sơ thẩm, phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đưa ra được chứng cứ để chứng minh, nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét là đúng.

Tại cấp phúc thẩm, giữa chị H1 và bị cáo không thỏa thuận với nhau được về nghĩa vụ cấp dưỡng. Vì vậy, chị H1 có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác theo luật định.

Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/12/2021 bị cáo Bùi Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Trước khi xét xử phúc thẩm, đến

ngày 02/01/2022 bị cáo có đơn rút yêu cầu kháng cáo, vì vậy Tòa án cấp phúc thẩm đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo đã rút của bị cáo Bùi Văn T.

[2]. Đối với yêu cầu kháng cáo về trách nhiệm dân sự của người có quyền, nghĩa vụ liên quan chị Lý Ngọc H1, xét thấy:

Trước đây, khi xét xử sơ thẩm phía người có quyền, nghĩa vụ liên quan chị Lý Ngọc H1 yêu cầu bị cáo phải cấp dưỡng cho cháu Lý Ngọc A – là con chung của chị và bị hại anh Linh Lập S số tiền 300.000.000 đồng là tiền cấp dưỡng. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu này với lý do chị H1 không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cháu Lý Ngọc A là con chung của 2 người.

Tại cấp phúc thẩm, chị H1 kháng cáo và cung cấp các chứng cứ, tài liệu để chứng minh là kết quả xét nghiệm ADN của cháu Lý Ngọc A.

Tuy nhiên, bị cáo Bùi Văn T không thừa nhận và không đồng ý cấp dưỡng. Chính vì vậy, xét thấy có sự tranh chấp về nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không giải quyết trong vụ án này, chị H1 có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền, nghĩa vụ liên quan chị Lý Ngọc H1 về phần trách nhiệm dân sự.

Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Yên

Nguyễn Văn Tửu

Phạm Công Mười

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Công an tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Trại tạm giam tỉnh Đắk Nông;
- Trại tạm giam tỉnh Đắk Nông;
(Để tổng đạt Bản án cho bị cáo)
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: HS, VP, 17bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười